

Số: 2295/BTC-TTr

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2014

Về công tác thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí năm 2014

- Kính gửi: - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là “THTK, CLP”) theo các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương Đảng; quy định của Luật THTK, CLP; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách nhà nước năm 2014, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91 (sau đây gọi chung là “*Bộ, ngành, địa phương*”) tăng cường THTK, CLP trong phạm vi, lĩnh vực quản lý được phân công, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

I. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình THTK, CLP

1. Các *Bộ, ngành, địa phương* khẩn trương xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2014 của Bộ, ngành, địa phương mình, bảo đảm đúng quy định của Luật THTK, CLP và *gửi về Bộ Tài chính trước ngày 10 tháng 3 năm 2014* để tổng hợp, báo cáo Chính phủ. Đồng thời, đăng tải công khai Chương trình THTK, CLP trên công thông tin điện tử của *Bộ, ngành, địa phương* trong thời gian ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

2. Chương trình THTK, CLP của *Bộ, ngành, địa phương* phải gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho ngành, lĩnh vực và cho các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý để có thể đánh giá, lượng hóa được kết quả thực hiện; đề ra các biện pháp THTK, CLP trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý theo thẩm quyền gắn với mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ và chất lượng công việc. Trong đó, chú ý tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013; các kết luận, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng và của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về THTK, CLP (Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, BCH Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh THTK, CLP; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành

động thực hiện Kết luận số 21 KL/TW ngày 25/5/2012 của BCH Trung ương Đảng; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 về việc tăng cường THTK, CLP; số 16/CT-TTg ngày 29/7/2013 về tăng cường THTK, CLP trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động tại doanh nghiệp nhà nước; ...).

b) Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về THTK, CLP trong lĩnh vực, phạm vi quản lý được phân công theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

c) Thực hiện công khai về THTK, CLP theo quy định tại Điều 5, Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13. Bảo đảm việc thực hiện quyền giám sát THTK, CLP của công dân, cơ quan, tổ chức; tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động thanh tra nhân dân; tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ, kiểm tra, thanh tra theo thẩm quyền; xử lý hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với người trong cơ quan, tổ chức mình có hành vi gây lãng phí.

3. Định kỳ sáu tháng và một năm, các Bộ, ngành, địa phương tiến hành sơ kết, tổng kết để đánh giá tình hình, kết quả và rút kinh nghiệm việc thực hiện Chương trình THTK, CLP.

II. Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP

1. Báo cáo theo định kỳ:

a) Các Bộ, ngành, địa phương thực hiện báo cáo theo định kỳ sáu tháng đầu năm và báo cáo tổng hợp cả năm về tình hình, kết quả THTK, CLP của Bộ, ngành, địa phương mình, *gửi về Bộ Tài chính* để tổng hợp Báo cáo của Chính phủ, trình ra Quốc hội theo quy định của Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13. Nội dung báo cáo định kỳ về THTK, CLP theo *Đề cương hướng dẫn* kèm theo Công văn này, trong đó:

- Các Bộ, ngành ở Trung ương có chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả THTK, CLP, hiệu quả công tác quản lý trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công trên phạm vi cả nước;

- Thanh tra Chính phủ báo cáo đánh giá về tình hình, kết quả thanh tra và xử lý vi phạm, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra trên phạm vi cả nước;

- Kiểm toán Nhà nước báo cáo đánh giá về tình hình, kết quả kiểm toán và việc xử lý, thực hiện kiến nghị kiểm toán;

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả THTK, CLP trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn;

- Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng Nói Việt Nam báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện, phát sóng tin, bài và các sản phẩm truyền thông khác để

tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về THTK, CLP.

b) Thời hạn lập và gửi báo cáo định kỳ về Bộ Tài chính:

Báo cáo THTK, CLP sáu tháng đầu năm gửi *trước ngày 15 tháng 7* và Báo cáo THTK, CLP cả năm gửi *trước ngày 31 tháng 01 năm sau liền kề*. Đồng thời, đăng tải công khai các báo cáo định kỳ về THTK, CLP trên cổng thông tin điện tử của *Bộ, ngành, địa phương* trong thời gian ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày Báo cáo được người có thẩm quyền ký ban hành (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

2. Báo cáo đột xuất:

Các *Bộ, ngành, địa phương* cần chủ động và thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình, kết quả THTK, CLP trong phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền được giao. Thực hiện báo cáo đột xuất về tình hình, kết quả THTK, CLP theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trung ương Đảng (nếu có). Nội dung và thời hạn báo cáo đột xuất thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Bộ Tài chính đề nghị các *Bộ, ngành, địa phương* thực hiện công tác THTK, CLP, lập và gửi báo cáo bảo đảm theo các yêu cầu trên đây. Trong quá trình triển khai, thực hiện, trường hợp có vướng mắc đề nghị liên hệ với Thanh tra Bộ Tài chính để phối hợp xử lý (Số điện thoại tổng đài 04.22202828, máy lẻ 8554 hoặc 8571 và địa chỉ thư điện tử thanhtra6@mof.gov.vn)./.ma

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để b/c);
- Lưu: VT, TTr.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Vũ Thị Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 305/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 28 tháng 02 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo VP, K17;
- Lưu: VT (13b).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÀNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thái Bình

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN**Xây dựng báo cáo định kỳ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

(Ban hành kèm theo Công văn số 2295/BTC-TTr ngày 24/02/2014 của Bộ Tài chính về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2014)

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91 (sau đây gọi chung là “*Bộ, ngành, địa phương*”) căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở các nội dung hướng dẫn tại Đề cương này, xây dựng các báo cáo định kỳ sáu tháng, một năm về tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là “*THTK, CLP*”), phù hợp với đặc điểm, tình hình của *Bộ, ngành, địa phương* mình và bảo đảm đúng yêu cầu, quy định của Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

Báo cáo định kỳ về THTK, CLP của *Bộ, ngành, địa phương* trình bày theo các nội dung chính như sau:

I. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo THTK, CLP

Phần này trình bày báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP của Thủ trưởng *Bộ, ngành, địa phương* trong kỳ báo cáo. Trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

1. Báo cáo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP của *Bộ, ngành, địa phương*. Nêu rõ các chỉ tiêu mục tiêu, chỉ tiêu và tiêu chí đánh giá tiết kiệm đã đề ra trong Chương trình THTK, CLP; các biện pháp về THTK, CLP đã đề ra và tình hình, kết quả triển khai thực hiện các biện pháp này theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo (bao gồm các biện pháp đã triển khai thực hiện từ trước kỳ báo cáo, đến kỳ báo cáo vẫn phát huy tác dụng và có kết quả cụ thể).

Các Bộ, cơ quan ở Trung ương có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo việc THTK, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành trên phạm vi cả nước; đánh giá về thành tích, mặt tích cực, hiệu quả và những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực.

2. Tình hình, kết quả (theo tiến độ) thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp Chính phủ phân công cho *Bộ, ngành, địa phương* để thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 (báo cáo rõ tình hình, kết quả theo tiến độ từng nhiệm vụ, công việc được phân công; có thể lập thành bảng biểu để thể hiện rõ kết quả thực hiện công việc).

3. Việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ, ngành, địa phương: Báo cáo, đánh giá cụ thể về những công việc đã và đang thực hiện trong kỳ, kết quả đạt được theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng Nói Việt Nam báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện tuyên truyền, cổ vũ, biểu dương gương người tốt, việc tốt trong việc THTK, CLP, lèn án, phê phán hành vi lăng phí (số lượng, thời lượng phát sóng các tin, bài và các sản phẩm truyền thông khác để tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về THTK, CLP; nội dung, hình thức truyền thông,...).

4. Báo cáo về tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về THTK, CLP trong kỳ báo cáo. Trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

a) Các Bộ, ngành, địa phương báo cáo tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ (về các nội dung, lĩnh vực được quy định tại Điều 10 và các quy định tại Chương 2, Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13); tình hình, kết quả xử lý vi phạm, lăng phí phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ do các cơ quan, tổ chức của Bộ, ngành, địa phương thực hiện tính đến cuối kỳ báo cáo. Đánh giá về tình hình phát hiện và xử lý lăng phí thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành, địa phương trong kỳ báo cáo (so sánh với kỳ trước, năm trước); báo cáo về các trường hợp, vụ việc xảy ra lăng phí tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ, ngành, địa phương và tình hình, kết quả xử lý đến cuối kỳ báo cáo.

b) Thanh tra Chính phủ báo cáo tổng hợp chung tình hình, kết quả công tác thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm, lăng phí phát hiện qua thanh tra trên phạm vi cả nước.

c) Kiểm toán Nhà nước báo cáo về tình hình, kết quả kiểm toán và xử lý vi phạm, lăng phí phát hiện qua công tác kiểm toán đến cuối kỳ báo cáo (theo các nội dung quy định tại Điều 10 và Điều 74 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13).

5. Những nội dung khác về công tác lãnh đạo, chỉ đạo THTK, CLP của Thủ trưởng Bộ, ngành, địa phương đã thực hiện trong kỳ báo cáo (nếu có).

II. Tình hình, kết quả THTK, CLP trong các lĩnh vực

Phần này trình bày báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả THTK, CLP tổng hợp chung của Bộ, ngành, địa phương trong kỳ báo cáo, có so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Chương trình THTK, CLP và tình hình, kết quả của kỳ trước, năm trước trong từng lĩnh vực, nội dung quy định tại Luật THTK, CLP:

1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ (Theo quy định tại Mục 1, Chương 2, Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13). Trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

a) Báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng pháp luật, hoàn thiện thể chế; việc xây dựng, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ thuộc trách nhiệm, thẩm quyền,

phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương (Báo cáo, đánh giá rõ về những việc đã và đang thực hiện; so sánh với yêu cầu, nhiệm vụ, kế hoạch được giao đến cuối kỳ báo cáo; có số liệu cụ thể để minh họa).

b) Những tồn tại, hạn chế trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

2. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thuộc phạm vi, trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 2, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm kinh phí ngân sách nhà nước đạt được trong kỳ báo cáo, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được giao. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

3. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức thuộc quyền quản lý của Bộ, ngành, địa phương. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 3, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc tổng hợp chung của Bộ, ngành, địa phương, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được giao. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

4. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành, địa phương. Tập trung vào một số nội dung:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 4, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng tại các cơ quan, tổ chức thuộc quyền quản lý của Bộ, ngành, địa phương, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

5. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành, địa phương. Tập trung vào nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 5, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước; số liệu về kết quả, hiệu quả đạt được của công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên (công tác quy hoạch, kế hoạch, cấp phép, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường,...).

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

6. THTK,CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ, ngành, địa phương. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 6, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính, tinh giảm biên chế, sắp xếp tổ chức, bộ máy...., so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, cải cách hành chính. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

7. THTK,CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành, địa phương. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 7, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện tiết kiệm trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp so với chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra và so với năm trước, kỳ trước.

c) Tình hình, kết quả thực hiện theo tiến độ các nhiệm vụ, đề án tái cơ cấu, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành, địa phương, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

d) Những tồn tại, hạn chế trong quản trị doanh nghiệp, quản lý sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

8. THTK,CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 8, Chương 2 Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13 (những nội dung thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của Bộ, ngành, địa phương).

b) Số liệu cụ thể về kết quả đạt được liên quan đến THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân, so với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với năm trước, kỳ trước (việc thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, công tác quản lý, tổ chức lễ hội, thông tin, tuyên truyền, vận động nhân dân, cán bộ, công chức, người lao động, thành viên của tổ chức THTK, CLP...).

c) Những tồn tại, hạn chế của việc thực hành tiết kiệm, tình trạng lãng phí trong hoạt động sản xuất, tiêu dùng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương và của nhân dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn (đối với báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh). Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

III. Phương hướng, nhiệm vụ THTK, CLP trong thời gian tới.

Phần này trình bày về phương hướng, nhiệm vụ THTK, CLP chung của Bộ, ngành, địa phương trong thời gian tiếp theo. Tập trung vào nội dung sau:

1. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp tăng cường THTK, CLP, khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý của Bộ, ngành, địa phương trong kỳ sau, năm sau và giai đoạn tiếp theo.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP cần đạt được trong kỳ sau, năm sau và giai đoạn tiếp theo.

IV. Đề xuất, kiến nghị về công tác THTK, CLP

Phần này trình bày về các đề xuất, kiến nghị với Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền về công tác THTK, CLP (nếu có).
